TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK
Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày: 30 – 9 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Loan; 2. Ông Hoàng Duy Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thị A**; Sinh năm 1990, tại tỉnh Đăk Lăk.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Nghề nghiệp: buôn bán. Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết), con bà Hồ Thị V; bị cáo có chồng là Trương Văn Q, sinh năm 1986 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2021 đến ngày 22/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Huỳnh Thị Kim H**; Sinh năm 1990, tại tỉnh Đăk Lăk

Nơi cư trú: Thôn 4, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc A (đã chết), con bà Nguyễn Thị B; bị cáo có chồng là Trần Văn T, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2021 đến ngày 22/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Huỳnh Ngọc V**; Sinh năm 1993, tại tỉnh Đăk Lăk.

Nơi cư trú: Buôn S, xã C, huyện C, tỉnh Đăk Lăk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc A (đã chết), con bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2021 đến ngày 22/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có nghĩa vụ liên quan**: Anh Trương Văn Q (có mặt)

Trú tại: Thôn 1, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/6/2021 Trương Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 47B1-952.29, nhãn hiệu Honda chở vợ là Nguyễn Thị A đến nhà bà Nguyễn Thị B để tổ chức ăn uống. Khi đến nhà bà B thì Q và A gặp Huỳnh Thị Kim H và Huỳnh Ngọc V (là con của bà B) rồi cùng ngồi chơi ăn uống với nhau trong nhà bà B. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong thì Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H và Huỳnh Ngọc V rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài Xì Dách (xì lát) được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Ánh là người đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ (52 lá) để phục vụ việc đánh bạc. Sau đó, A, H, V cùng ngồi trên 01 chiếc chiếu được trải sẵn trên nền nhà trong phòng khách nhà bà B, A lấy 01 chiếc đĩa sứ tròn màu trắng đường kính 15cm trên bàn để xuống chiếu rồi tất cả ngồi lần lượt theo vị trí như sau (tính theo chiều kim đồng hồ): A, anh Trương Văn Q, V, H để tham gia đánh bạc (anh Q ngồi xem không tham gia đánh bạc).

Hình thức đánh bài Xì Dách như sau: những người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá làm công cụ đánh bạc. Trong đó, "nhà cái" là người chủ bàn, đứng ra nhận và trả tiền cược cho những người chơi khác; "nhà con" là những người chơi không phải nhà cái tham gia đặt cược với nhà cái. Tất cả các nhà con đều đối kháng với nhà cái, giữa các nhà con không có sự đối kháng với nhau. Sau khi chia bài, mỗi người chơi sẽ tùy vào điểm số của mình mà tùy chọn bốc thêm bài hoặc dừng. Nhà cái sẽ bốc bài sau cùng. Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thì số điểm tương ứng với con số trên lá bài; các lá bài J, Q, K thì mỗi lá bài được tính 10 điểm; lá bài át (A) có thể tính linh hoạt là 01 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm. Tổng điểm là điểm của tất cả các lá bài trên tay cộng lại. Giai đoạn 1: tính điểm 02 lá với 02 lá bài

đầu tiên, nếu có bài sau đây sẽ dừng luôn để hưởng lợi: "Xì bàn" là 2 lá bài AA; "Xì dách" là 1 lá bài A và thêm một trong các lá bài 10, J, Q, K. Nếu nhà cái có lá bài như trên thì sẽ thắng hết nhà con (ngoại trừ nhà con nào có bài bằng hoặc cao hơn). Giai đoạn 2: Bốc thêm bài, sau khi tính điểm 2 lá, người chơi có quyền bốc thêm bài hoặc dừng sao cho số điểm nằm trong khoảng từ 16 đến 21 điểm. Các thuật ngữ: "Non" là bài dưới 16 điểm; "Đủ" là bài từ 16 đến 21 điểm; "Quá" (quắc) là bài lớn hơn 21 điểm. Khi bị quá thì người chơi không có quyền bốc tiếp. Vòng đánh: bắt đầu từ bên phải của nhà cái theo ngược chiều kim đồng hồ, từng người sẽ bốc bài đến khi dừng. Nhà con phải có số điểm từ 16 trở lên trước khi nhà cái kiểm bài. Nếu không, người đó bị xử thua luôn. Nhà cái sẽ so bài với tất cả nhà con. Nếu nhà cái hơn điểm của một nhà con nào đó thì sẽ được ăn phần cược của nhà con đó. Ngược lại sẽ phải trả số tiền bằng số tiền mà nhà con đã đặt cược. Nếu số điểm bằng nhau thì hòa. Các trường hợp đặc biệt: "ngũ linh" là 5 lá bài mà tổng điểm nhỏ hơn 21, người chơi thắng tuyệt đối; trường hợp cả 02 bên đều ngũ linh, ai ít điểm hơn sẽ thắng. Khi đánh bạc, Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V quy định mỗi người đặt cọc số tiền thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Thị A sử dụng số tiền là 5.000.000 đồng, tất cả số tiền đánh bạc A đều để trên chiếu bạc, A là người cầm cái đánh bài Xì dách được nhiều ván (không rõ bao nhiêu ván và thắng, thua thế nào) cho đến khi bị bắt quả tang. Huỳnh Ngọc V sử dụng số tiền 1.600.000 đồng tham gia đánh bạc, toàn bộ tiền đánh bạc V để trên chiếu bạc, V tham gia đánh bạc nhiều ván (không rõ bao nhiêu ván và thắng, thua thế nào) cho đến khi bị bắt quả tang, quá trình đánh bạc V thay A cầm cái được 3 ván. Huỳnh Thị Kim H sử dụng số tiền để đánh bạc là 3.000.000 đồng, tất cả tiền đánh bạc H để trên chiếu bạc, H tham gia đánh bạc nhiều ván (không rõ bao nhiêu ván và thắng, thua thế nào) cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình A, H, V tham gia đánh bạc không có ai canh gác cảnh giới, không có ai thu tiền xâu, không có ai phục vụ cũng như không có ai cho vay mượn tiền.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/6/2021 khi A đang cầm cái, V đặt cược số tiền 200.000 đồng, H đặt cược số tiền 100.000 đồng, A đã chia bài xong đang xem bài để chơi còn anh Trương Văn Q đang ngồi bên cạnh chiếu bạc để xem thì bị Công an huyện CưM'gar bắt quả tang; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.600.000 đồng cùng toàn bộ dụng cụ, đồ vật sử dụng để đánh bạc.

Đồ vật tài liệu bị tạm giữ: Số tiền 9.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ gồm 52 lá); 01 chiếc chiếu cói màu vàng đỏ kích thước (1,55 x 1,8)cm; 01 đĩa bằng chất liệu sứ, màu trắng kích thước 15cm; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B1-952.29, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim H, bị cáo Huỳnh Ngọc V từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại: xe mô tô biển kiểm soát 47B1-952.29, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ cho Nguyễn Thị A là chủ sở hữu hợp pháp; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 9.600.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 lá; 01 chiếc chiếu cói màu vàng đỏ kích thước (1,55 x 1,8)cm; 01 đĩa bằng chất liệu sứ, màu trắng kích thước 15cm.

Các bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CưM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị B thuộc tổ

dân phố T, thị trấn E, huyện C, các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V đã cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài Xì dách được thua bằng tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi các bị cáo đang tham gia đánh bạc thì bị Công an huyện CưM'gar bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.600.000 đồng cùng toàn bộ dụng cụ sử dụng để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu nhiều mặt tới cuộc sống bình thường của gia đình các bị cáo, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, các bị cáo đều biết được rằng đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước, mức độ tham gia của từng bị cáo là khác nhau nên cần đánh giá hành vi của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị A sử dụng số tiền 5.000.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo là người khởi xướng, mua bài để sử dụng cho việc đánh bạc, trong quá trình đánh bạc bị cáo là người cầm cái cho các bị cáo khác tham gia đặt cược, do đó bị cáo A phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Huỳnh Thị Kim H sử dụng số tiền 3.000.000 đồng tham gia đặt cược nhiều ván. Bị cáo Huỳnh Ngọc V sử dụng số tiền 1.600.000 đồng cầm cái 03 ván và tham gia đặt cược nhiều ván. Do đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo H thấp hơn bị cáo Ánh và cao hơn bị cáo V là phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo như đã nhận định trên, xét thấy: Các bị cáo A, H, V đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Trong vụ án này, đối với bà Nguyễn Thị B là chủ sở hữu căn nhà ở tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C là nơi các bị cáo sử dụng làm địa điểm đánh bạc, ngày 13/6/2021 sau khi ăn uống xong thì bà B bế cháu sang hàng xóm chơi, việc các bị cáo tự ý đánh bạc tại phòng khách nhà bà B, bà B không biết, không bàn bạc từ trước, không được hưởng lợi gì từ việc các bị cáo đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Trương Văn Q có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc, không hưởng lợi từ việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu trên chiếu bạc là 9.600.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ gồm 52 lá) là dụng cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đây là phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc chiếu cói màu vàng - đỏ kích thước (1,55 x 1,8)cm; 01 đĩa bằng chất liệu sứ, màu trắng kích thước 15cm là tài sản của bà Nguyễn Thị B, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho bà B. Tuy nhiên, các tài sản trên có giá trị không đáng kể, bà Nguyễn Thị B không còn nhu cầu sử dụng, không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B1-952.29, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ là của Nguyễn Thị A, ngày 13/6/2021 Trương Văn Q và Nguyễn Thị A sử dụng xe mô tô mục đích đến nhà bà B chơi, không sử dụng vào mục đích đi đánh bạc nên ngày 07/7/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị A là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V phạm tội "*Đánh bạc*".

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự*:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị A** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị Kim H** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc V** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị A cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; giao bị cáo Huỳnh Thị Kim H cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk; giao bị cáo Huỳnh Ngọc V cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Đăk Lăk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47B1-952.29, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ cho Nguyễn Thị A là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 9.600.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 lá; 01 chiếc chiếu cói màu vàng - đỏ kích thước (1,55 x 1,8)cm; 01 đĩa bằng chất liệu sứ, màu trắng kích thước 15cm.

(*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2021 giữa Công an huyện CưM'gar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Ngọc V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý

Nơi gửi:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh ĐắkLắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- UBND xã Hòa Thuận, TT Ea Pốk
- UBND xã Cư Suê
- Bị cáo, người LQ
- Lưu hồ sơ vụ án